

**HƯỚNG DẪN CHUYÊN MÔN
TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN MẦM NON**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 3282/TB-HĐTDVC ngày 12/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức về việc phê duyệt nội dung ôn tập thi Vòng 2
kỳ thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, năm 2023)

Phụ lục số: 1

Phần I

**I. Giới hạn nội dung 15 đề tài ôn tập soạn bài trong chương trình giáo
dục mầm non, lứa tuổi mẫu giáo nhỡ 4-5 tuổi**

1. Lĩnh vực giáo dục phát triển thể chất: Hoạt động phát triển vận động

Đề tài 1

- Vận động cơ bản: “Đi trên ghế thê dục đầu đội túi cát”
- Trò chơi vận động: Tự chọn

Đề tài 2

- Vận động cơ bản: “Bò bằng bàn tay và bàn chân, bò giữa 2 đường kẻ (rộng 40 cm, dài 2,5 - 3m)”

- Trò chơi vận động: Tự chọn

Đề tài 3

- Vận động cơ bản: “Đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên”
- Trò chơi vận động: Tự chọn

Đề tài 4

- Vận động cơ bản: “Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay”
- Trò chơi vận động: Tự chọn

Đề tài 5

- Vận động cơ bản: “Ném trúng đích nằm ngang”
- Trò chơi vận động: Tự chọn

Đề tài 6

- Vận động cơ bản: “Nhảy lò cò”
- Trò chơi vận động: Tự chọn

Đề tài 7

- Vận động cơ bản: “Bật liên tục về phía trước (bật liên tục vào vòng)”

Đa

- Trò chơi vận động: Tự chọn

Đề tài 8

- Vận động cơ bản: “Bật (nhảy) chum tách chân”
- Trò chơi vận động: Tự chọn

2. Lĩnh vực giáo dục phát triển thẩm mĩ: Hoạt động giáo dục âm nhạc

Đề tài 9

- Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài: “Em đi mẫu giáo”. Nhạc và lời: Dương Minh Viên (Bài hát đa số trẻ đã biết).

- Nội dung kết hợp:

- + Nghe hát bài “Những em bé ngoan”. Nhạc và lời: Phan Huỳnh Điểu.

- + Trò chơi âm nhạc: Tự chọn

Đề tài 10

- Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài: “Em lên bốn”. Nhạc: Hoàng Long - Hoàng Lan. Lời: Nhược Thủy (Bài hát đa số trẻ đã biết)

- Nội dung kết hợp:

- + Nghe hát “Thật đáng yêu”. Nhạc và lời: Nghiêm Bá Hồng.

- + Trò chơi âm nhạc: Tự chọn

Đề tài 11

- Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài: “Bé quét nhà”. Nhạc: Hà Đức Hậu Lời: Yên Giang (Bài hát đa số trẻ đã biết)

- Nội dung kết hợp:

- + Nghe hát bài “Bà thương em”. Nhạc và lời: Bùi Đình Thảo.

- + Trò chơi âm nhạc: Tự chọn

Đề tài 12

- Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài: “Cháu yêu cô chú công nhân”. Nhạc và lời: Hoàng Yên (Bài hát đa số trẻ đã biết)

- Nội dung kết hợp:

- + Nghe hát “Cô giáo miền xuôi”. Nhạc và lời: Mộng Lan

- + Trò chơi âm nhạc: Tự chọn

Đề tài 13

- Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài: “Đố bạn”. Nhạc và lời: Hồng Ngọc (Bài hát đa số trẻ đã biết)



- Nội dung kết hợp:

+ Nghe hát bài “Chú mèo con”. Nhạc và lời: Nguyễn Đức Toàn

+ Trò chơi âm nhạc: Tự chọn

Đề tài 14

- Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài: “Màu hoa”. Nhạc và lời: Hồng Đăng (Bài hát đa số trẻ đã biết)

- Nội dung kết hợp:

+ Nghe hát bài “Em yêu cây xanh”. Nhạc và lời: Hoàng Văn Yên

+ Trò chơi âm nhạc: Tự chọn

Đề tài 15

- Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài: “Đêm sao”. Nhạc Hoàng Văn Yên. Lời thơ: Nhược Thủy (Bài hát đa số trẻ đã biết)

- Nội dung kết hợp:

+ Nghe hát bài “Trăng sáng”. Nhạc và lời: Tân Huyền

+ Trò chơi âm nhạc: Tự chọn

*** Tài liệu tham khảo**

- Sách Chương trình Giáo dục mầm non (Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, được sửa đổi, bổ sung một số nội dung bởi Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tái bản lần thứ mười hai, có sửa đổi, bổ sung lần thứ hai - Tháng 5/2021).

- Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non, mẫu giáo nhỡ 4-5 tuổi (Theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non). (Tác giả: TS.Lê Thu Hương - TS.Trần Thị Ngọc Trâm - PGS.TS.Lê Thị Ánh Tuyết - Đồng chủ biên; Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Tái bản lần thứ mười hai - Tháng 04/2022).

- Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện kể, câu đố (Dành cho trẻ 4-5 tuổi - Theo chủ đề). Tác giả: Phan Lan Anh - Nguyễn Thị Hiếu - Đặng Lan Phương - Nguyễn Thanh Huyền (hoặc Nguyễn Thanh Giang) - Hoàng Công Dụng; Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

II. Bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

1. Thời gian làm bài: 180 phút

2. Nội dung gồm: 2 phần

Phần 1 (60 điểm)

Soạn 01 giáo án tổ chức hoạt động học thuộc 01 đề tài trong nội dung chương trình ôn tập.

Phần 2 (40 điểm)

Xử lý một số tình huống sư phạm trong quá trình thực hiện 02 nội dung chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non.

Ghi chú: *Thí sinh tuyệt đối không được mang vào phòng thi bất cứ tài liệu gì.*

(Tai phòng thi, thí sinh sẽ được cung cấp bản photo tác phẩm âm nhạc để làm cơ sở soạn bài).

Phần II

GỢI Ý THIẾT KẾ BÀI SOẠN

Tên đề tài:

Sự kiện/chủ đề (nếu có):.....

Đối tượng dạy (lứa tuổi, số lượng trẻ):.....

Thời gian dạy (theo lứa tuổi):.....

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức
2. Kỹ năng
3. Thái độ

II. Chuẩn bị

1. Địa điểm tổ chức, đội hình dạy trẻ
2. Xây dựng môi trường học tập (nếu cần sử dụng)
3. Tên, số lượng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi (vật liệu) cho giáo viên và trẻ

III. Tổ chức hoạt động

Thời gian	Nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức	
	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của trẻ
Ghi thời gian (dự kiến) thực hiện cho từng hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu rõ tên hoạt động, các bước tiến hành. - Các hoạt động, hướng dẫn của giáo viên. 	Các hoạt động tương ứng của trẻ.

* **Lưu ý:** Giáo viên soạn giáo án trình bày khoa học, văn phong mạch lạc, ngắn gọn.

- Mục đích, yêu cầu: Xác định kiến thức, kỹ năng, thái độ rõ về mức độ yêu cầu, phù hợp với độ tuổi, khả năng của trẻ, phù hợp với đề tài và chủ đề/sự kiện (nếu có).

- Chuẩn bị: Đủ đồ dùng, phương tiện, học liệu phục vụ hoạt động học của giáo viên và trẻ.

- Nội dung: Lựa chọn nội dung dạy phù hợp với đề tài, sự kiện/chủ đề và mục đích yêu cầu. Nội dung kiến thức đảm bảo chính xác, khoa học, nội dung tích hợp hợp lý

- Phương pháp: Sử dụng đúng phương pháp đặc trưng của hoạt động. Giáo viên căn cứ vào khả năng của trẻ đổi mới, sáng tạo trong kết hợp các phương pháp giáo dục, đảm bảo trẻ học qua chơi, qua thực hành trải nghiệm.

- Hình thức tổ chức hoạt động: Giáo viên linh hoạt, sáng tạo trong thiết kế hoạt động, tạo cơ hội, hướng dẫn, gợi mở giúp trẻ tự tin, tích cực tham gia hoạt động. Sử dụng hiệu quả đồ dùng, phương tiện, học liệu phục vụ hoạt động học của giáo viên và trẻ.

- Thời gian: Phân bổ thời gian hợp lý giữa các phần và các hoạt động.



**HƯỚNG DẪN CHUYÊN MÔN
TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN TIỂU HỌC**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 3282/TB-HĐTDVC ngày 12/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức về việc phê duyệt nội dung ôn tập thi Vòng 2
kỳ thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, năm 2023)

Phụ lục số: 2

**Phần I
NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ÔN TẬP
TRONG THI TUYỂN GIÁO VIÊN TIỂU HỌC**

I. Giới hạn nội dung 15 tiết ôn tập soạn bài các bộ môn:

T T	Môn	Tên bài	Tài liệu tham khảo
1	Văn hoa	<p>* Môn Tiếng Việt: 08 bài (Luyện từ và câu). Soạn 01 tiết dạy trên lớp cho các bài Luyện từ và câu sau:</p> <p>1. Bài 2, phần Luyện từ và câu “<i>Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; Câu giới thiệu, câu nêu hoạt động</i>”, SGK Tiếng Việt 3, tập 1, trang 14-15, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.</p> <p>2. Bài 8, phần Luyện từ và câu “<i>Mở rộng vốn từ về mùa hè; Dấu chấm, dấu hai chấm</i>”, SGK Tiếng Việt 3, tập 1, trang 40, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.</p> <p>3. Bài 10, phần Luyện từ và câu “<i>Từ ngữ chỉ đặc điểm; Câu nêu đặc điểm</i>”, SGK Tiếng Việt 3, tập 1, trang 48, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.</p> <p>4. Bài 14, phần Luyện từ và câu “<i>Câu kể; Các dấu kết thúc câu</i>”, SGK Tiếng Việt 3, tập 1, trang 64-65, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.</p> <p>5. Bài 32, phần Luyện từ và câu “<i>Mở rộng vốn từ về thành thị, nông thôn; Biện pháp so sánh</i>”, SGK Tiếng Việt 3, tập 1, trang 142, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.</p> <p>6. Bài 4, phần Luyện từ và câu “<i>Từ ngữ có nghĩa giống nhau; Đặt và trả lời câu hỏi Khi nào?</i>”, SGK Tiếng Việt 3, tập 2, trang 21-22, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.</p> <p>7. Bài 14, phần Luyện từ và câu “<i>Dấu gạch ngang, dấu</i></p>	Sách giáo khoa Tiếng Việt 3, tập 1, tập 2, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống

[Signature]

	<p><i>ngoặc kép</i>", SGK Tiếng Việt 3, tập 2, trang 60, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.</p> <p>8. Bài 18, phần Luyện từ và câu "<i>Từ ngữ có nghĩa giống nhau; Biện pháp so sánh</i>", SGK Tiếng Việt 3, tập 2, trang 85, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.</p>	
	<p>* Môn Toán: 07 bài</p> <p>Soạn 01 tiết dạy trên lớp cho các bài sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Bài 3 "<i>Tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ</i>", phần <i>Khám phá, Hoạt động</i> của nội dung "<i>Tìm số hạng trong một tổng</i>", SGK Toán 3, tập 1, trang 11-12, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. Bài 14 "<i>Một phần mấy</i>", phần <i>Khám phá, Hoạt động</i>, SGK Toán 3, tập 1, trang 42-43, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. Bài 23 "<i>Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số</i>", phần <i>Khám phá, Hoạt động, Luyện tập</i>, SGK Toán 3, tập 1, trang 68-69, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. Bài 46 "<i>So sánh các số trong phạm vi 10 000</i>", phần <i>Khám phá, Hoạt động</i>, SGK Toán 3, tập 2, trang 9-10, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. Bài 52 "<i>Diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông</i>", phần <i>Khám phá, Hoạt động</i>, SGK Toán 3, tập 2, trang 30-31, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. Bài 57 "<i>Chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số</i>", phần <i>Khám phá, Hoạt động</i>, SGK Toán 3, tập 2, trang 47-48, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. Bài 73 "<i>Thu thập, phân loại, ghi chép số liệu. Bảng số liệu</i>", phần <i>Luyện tập</i>, SGK Toán 3, tập 2, trang 106-107, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. 	Sách giáo khoa Toán 3, tập 1, tập 2, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống

II. Bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

1. Thời gian làm bài : 180 phút

2. Nội dung gồm: (3 phần)

Phần 1: (50 điểm)

Soạn 01 tiết dạy trên lớp trong chương trình lớp 3 (Theo giới hạn nội dung ôn tập ở phần I).

Phần 2: (40 điểm)

8/4

Hướng dẫn học sinh giải bài tập Toán hoặc Tiếng Việt hoặc cả bài tập Toán và Tiếng Việt.

Phần 3: (10 điểm)

Xử lý một số tình huống sư phạm.

Ghi chú: *Thí sinh tuyệt đối không được mang vào phòng thi bất cứ tài liệu gì.*

(Tại phòng thi, thí sinh sẽ được cung cấp bản photo Sách giáo khoa đã ghi ở trên để làm cơ sở soạn bài).

Phần II GỢI Ý THIẾT KẾ BÀI SOẠN

MÔN : - LỚP 3

TUẦN:

BÀI : TIẾT:

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Năng lực

.....

2. Phẩm chất

.....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

.....

2. Học sinh

.....

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

THỜI GIAN	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
	A. ÔN BÀI CŨ		
	B. BÀI MỚI		
	1. Giới thiệu bài		
	2. Bài mới		
	Hoạt động 1:		
	Hoạt động 2:		
	Hoạt động 3:		
		
	C. CỦNG CỐ		

KL

	D. ĐỊNH HƯỚNG HỌC TẬP TIẾP THEO		
--	--	--	--

* **Lưu ý:** Trong soạn bài

- Cần thể hiện rõ các hoạt động của giáo viên, học sinh và đặc trưng của môn học.
 - Cần thiết kế linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế.
 - Thể hiện tính sáng tạo, đổi mới trong việc vận dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh Tiểu học.
-



Phụ lục số: 3

**HƯỚNG DẪN CHUYÊN MÔN
THI TUYỂN GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 3282/TB-HĐTDVC ngày 12/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức về việc phê duyệt nội dung ôn tập thi Vòng 2
kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, năm 2023)

Phần I

**NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ÔN TẬP TRONG THI TUYỂN
GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ**

I. Giới hạn nội dung 15 tiết xây dựng kế hoạch bài dạy các bộ môn
(có biểu chi tiết của từng môn kèm theo)

II. Bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

1. Thời gian làm bài : 180 phút
2. Nội dung gồm: (3 phần)

Phần 1: (50 điểm)

Xây dựng kế hoạch 01 tiết dạy trên lớp trong chương trình 15 tiết (Theo
hạn chế chương trình từng môn).

Phần 2: (40 điểm)

Hướng dẫn học sinh giải quyết bài kiểm tra kiến thức môn học hoặc một
vấn đề về chuyên môn của môn học (Nội dung kiến thức của cấp học).

Phần 3: (10 điểm)

Xử lý tình huống sư phạm.

**Ghi chú: Thí sinh tuyệt đối không được mang vào phòng thi bất cứ tài
liệu gì.**

(Tại phòng thi, thí sinh sẽ được cung cấp bản photo bài dạy trong Sách
giáo khoa).

Phần II

KHUNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY TRONG THI TUYÊN VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ

TÊN BÀI DẠY:

Môn học/Hoạt động giáo dục:; lớp:.....

Thời gian thực hiện: (số tiết)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức: Nêu cụ thể nội dung kiến thức học sinh cần học trong bài theo yêu cầu cần đạt của nội dung giáo dục/chủ đề tương ứng trong chương trình môn học/hoạt động giáo dục.

2. Về năng lực: Nêu cụ thể yêu cầu học sinh **làm được gì** (biểu hiện cụ thể của năng lực chung và năng lực đặc thù môn học cần phát triển) trong hoạt động học để **chiếm lĩnh** và **vận dụng** kiến thức theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học/hoạt động giáo dục.

3. Về phẩm chất: Nêu cụ thể yêu cầu về hành vi, thái độ (biểu hiện cụ thể của phẩm chất cần phát triển gắn với nội dung bài dạy) của học sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập và vận dụng kiến thức vào cuộc sống.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

Nêu cụ thể các thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng trong bài dạy để tổ chức cho học sinh hoạt động nhằm đạt được mục tiêu, yêu cầu của bài dạy (muốn hình thành phẩm chất, năng lực nào thì hoạt động học phải tương ứng và phù hợp).

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập/Mở đầu (Ghi rõ tên thể hiện kết quả hoạt động)

a) Mục tiêu: *Nêu mục tiêu giúp học sinh xác định được vấn đề/nhiệm vụ cụ thể cần giải quyết trong bài học hoặc xác định rõ cách thức giải quyết vấn đề/thực hiện nhiệm vụ trong các hoạt động tiếp theo của bài học.*

b) Nội dung: *Nêu rõ nội dung yêu cầu/nhiệm vụ cụ thể mà học sinh phải thực hiện (xử lý tình huống, câu hỏi, bài tập, thí nghiệm, thực hành...) để xác định vấn đề cần giải quyết/nhiệm vụ học tập cần thực hiện và để xuất giải pháp giải quyết vấn đề/cách thức thực hiện nhiệm vụ.*

c) Sản phẩm: *Trình bày cụ thể yêu cầu về nội dung và hình thức của sản phẩm hoạt động theo nội dung yêu cầu/nhiệm vụ mà học sinh phải hoàn thành: kết quả xử lý tình huống; đáp án của câu hỏi, bài tập; kết quả thí nghiệm, thực hành; trình bày, mô tả được vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập phải thực hiện tiếp theo và để xuất giải pháp thực hiện.*



d) Tổ chức thực hiện: *Trình bày cụ thể các bước tổ chức hoạt động học cho học sinh từ chuyển giao nhiệm vụ, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ thông qua sản phẩm học tập.*

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ đặt ra từ Hoạt động 1 (Ghi rõ tên thể hiện kết quả hoạt động).

a) Mục tiêu: *Nêu mục tiêu giúp học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập để chiếm lĩnh kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ đặt ra từ Hoạt động 1.*

b) Nội dung: *Nêu rõ nội dung yêu cầu/nhiệm vụ cụ thể của học sinh làm việc với sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu cụ thể (đọc/xem/nghe/nói/làm) để chiếm lĩnh/vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề/nhiệm vụ học tập đã đặt ra từ Hoạt động 1.*

c) Sản phẩm: *Trình bày cụ thể về kiến thức mới/kết quả giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ học tập mà học sinh cần viết ra, trình bày được.*

d) Tổ chức thực hiện: *Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện hoạt động của học sinh.*

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu: *Nêu rõ mục tiêu vận dụng kiến thức đã học và yêu cầu phát triển các kỹ năng vận dụng kiến thức cho học sinh.*

b) Nội dung: *Nêu rõ nội dung cụ thể của hệ thống câu hỏi, bài tập, bài thực hành, thí nghiệm giao cho học sinh thực hiện.*

c) Sản phẩm: *Đáp án, lời giải của các câu hỏi, bài tập; các bài thực hành, thí nghiệm do học sinh thực hiện, viết báo cáo, thuyết trình.*

d) Tổ chức thực hiện: *Nêu rõ cách thức giao nhiệm vụ cho học sinh; hướng dẫn hỗ trợ học sinh thực hiện; kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.*

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu: *Nêu rõ mục tiêu phát triển năng lực của học sinh thông qua nhiệm vụ/yêu cầu vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn (theo từng bài hoặc nhóm bài có nội dung phù hợp).*

b) Nội dung: *Mô tả rõ yêu cầu học sinh phát hiện/dè xuất các vấn đề/tình huống trong thực tiễn gắn với nội dung bài học và vận dụng kiến thức mới học để giải quyết.*

c) Sản phẩm: *Nêu rõ yêu cầu về nội dung và hình thức báo cáo phát hiện và giải quyết tình huống/vấn đề trong thực tiễn.*

d) Tổ chức thực hiện: *Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp báo cáo để trao đổi, chia sẻ và đánh giá vào các thời điểm phù hợp trong kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục của giáo viên.*

Ghi chú:

1. Mỗi bài dạy có thể được thực hiện trong nhiều tiết học, bảo đảm đủ thời gian dành cho mỗi hoạt động để học sinh thực hiện hiệu quả. Hệ thống câu hỏi,



bài tập luyện tập cần bảo đảm yêu cầu tối thiểu về số lượng và đủ về thể loại theo yêu cầu phát triển các kỹ năng. Hoạt động vận dụng được thực hiện đối với những bài hoặc nhóm bài có nội dung phù hợp và chủ yếu được giao cho học sinh thực hiện ở ngoài lớp học.

2. Trong Kế hoạch bài dạy không cần nêu cụ thể lời nói của giáo viên, học sinh mà tập trung mô tả rõ hoạt động cụ thể của giáo viên: giáo viên giao nhiệm vụ/yêu cầu/quan sát/theo dõi/hướng dẫn/nhận xét/gợi ý/kiểm tra/đánh giá; học sinh thực hiện/đọc/nghe/nhìn/viết/trình bày/báo cáo/thí nghiệm/thực hành/.

3. Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình tổ chức các hoạt động học và được thiết kế trong Kế hoạch bài dạy thông qua các hình thức: hỏi - đáp, viết, thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập. Đối với mỗi hình thức, khi đánh giá bằng điểm số phải thông báo trước cho học sinh về các tiêu chí đánh giá và định hướng cho học sinh tự học; chú trọng đánh giá bằng nhận xét quá trình và kết quả thực hiện của học sinh theo yêu cầu của câu hỏi, bài tập, bài thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập đã được nêu cụ thể trong Kế hoạch bài dạy.

4. Các bước tổ chức thực hiện một hoạt động học

- Giao nhiệm vụ học tập: Trình bày cụ thể nội dung nhiệm vụ được giao cho học sinh (đọc/nghe/nhìn/làm) với thiết bị dạy học/học liệu cụ thể để tất cả học sinh đều hiểu rõ nhiệm vụ phải thực hiện.

- Thực hiện nhiệm vụ (học sinh thực hiện; giáo viên theo dõi, hỗ trợ): Trình bày cụ thể nhiệm vụ học sinh phải thực hiện (đọc/nghe/nhìn/làm) theo yêu cầu của giáo viên; dự kiến những khó khăn mà học sinh có thể gặp phải kèm theo biện pháp hỗ trợ; dự kiến các mức độ cần phải hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu.

- Báo cáo, thảo luận (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận): Trình bày cụ thể giải pháp sư phạm trong việc lựa chọn các nhóm học sinh báo cáo và cách thức tổ chức cho học sinh báo cáo (có thể chỉ chọn một số nhóm trình bày/báo cáo theo giải pháp sư phạm của giáo viên).

- Kết luận, nhận định: Phân tích cụ thể về sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành theo yêu cầu (làm căn cứ để nhận xét, đánh giá các mức độ hoàn thành của học sinh trên thực tế tổ chức dạy học); làm rõ những nội dung/yêu cầu về kiến thức, kỹ năng để học sinh ghi nhận, thực hiện; làm rõ các nội dung/vấn đề cần giải quyết/giải thích và nhiệm vụ học tập mà học sinh phải thực hiện tiếp theo./.

**DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THCS
MÔN: TOÁN HỌC**

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	§7, chương I: Dấu hiệu chia hết cho 2, cho 5	1	Lớp 6: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết II).
2	§2, chương II: Phép trừ số nguyên, quy tắc dấu ngoặc	1	Lớp 6: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
3	§5, chương III: Hình có trực đối xứng	1	Lớp 6: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
4	§4, chương IV: Xác suất thực nghiệm trong một số trò chơi và thí nghiệm đơn giản	1	Lớp 6: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
5	§10, chương V: Hai bài toán về phân số	1	Lớp 6: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết I).
6	§2. Hai đường thẳng cắt nhau. Hai đường thẳng song song	1	Lớp 6: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
7	HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM – Chủ đề 2: Chỉ số khối cơ thể (BMI)	1	Lớp 6: Dạy cả bài
8	§3, chương I: Phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên của một số hữu tỉ	1	Lớp 7: Tiết 2: Dạy phần II
9	§5, chương II: Tỉ lệ thức	1	Lớp 7: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
10	§1, chương III: Hình hộp chữ nhật. Hình lập phương	1	Lớp 7: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết II).
11	§2, chương IV: Tia phân giác của một góc	1	Lớp 7: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
12	§6, chương V: Xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số trò chơi đơn giản.	1	Lớp 7: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
13	§1, chương VI: Biểu thức số. Biểu thức đại số	1	Lớp 7: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
14	§3, chương VI: Phép nhân đa thức một biến	1	Lớp 7: Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
15	§6, chương VII: Trường hợp bằng nhau thứ ba của tam giác: Góc – cạnh – góc	1	Lớp 7: Tiết 2: Dạy phần II

Tổng số 15 tiết

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập

- Từ số thứ tự 1-3: Sách giáo khoa Toán 6 tập 1, Bộ sách Cánh Diều - NXB Đại học Sư Phạm năm 2021.
- Từ số thứ tự 4 - 7: Sách giáo khoa Toán 6 tập 2, Bộ sách Cánh Diều - NXB Đại học Sư Phạm năm 2021.
- Từ số thứ tự 8-11: Sách giáo khoa Toán 7 tập 1, Bộ sách Cánh Diều - NXB Đại học Sư Phạm năm 2022.
- Từ số thứ tự 12-15: Sách giáo khoa Toán 7 tập 2, Bộ sách Cánh Diều - NXB Đại học Sư Phạm năm 2022.



DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THCS
MÔN: HÓA HỌC (KHTN)

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Bài 9: Sự đa dạng chất	01	Lớp 6
2	Bài 10 : Các thể của chất và sự chuyển thể	01	Lớp 6 Phản 2: Sự chuyển đổi giữa thể rắn và thể lỏng – Sự nóng chảy và sự đông đặc.
3	Bài 11: Oxygen. Không khí	01	Lớp 6 Phản 1: Oxygen trên Trái Đất. Tính chất vật lí và tầm quan trọng của oxygen.
4	Bài 17: Tách chất khỏi hỗn hợp	01	Lớp 6 Phản 2: Một số cách tách chất (Lắng, gạn, lọc).
5	Bài 2: Nguyên tử	01	Lớp 7 Phản 3: III.1. Hạt nhân nguyên tử.
6	Bài 4: Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học	01	Lớp 7 Phản 1: I. Nguyên tắc sắp xếp các nguyên tố hóa học trong bảng tuần hoàn
7	Bài 4: Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học	01	Lớp 7 Phản 3: II. Cấu tạo bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (Chu kỳ)
8	Bài 5: Phân tử - đơn chất - hợp chất	01	Lớp 7 Phản 2: I. Đơn chất và hợp chất 2. Hợp chất
9	Bài 7: Hóa trị và công thức hóa học	01	Lớp 7 Phản 3: III. Lập công thức hóa học của hợp chất
10	Bài 2: Phản ứng hoá học	01	Lớp 8 Phản 2: II. Phản ứng hóa học (Khái niệm. Diễn biến phản ứng hoá học)
11	Bài 3: Mol và tỉ khối chất khí	01	Lớp 8 Phản 3: II. Tỉ khối chất khí
12	Bài 4: Dung dịch và nồng độ	01	Lớp 8 Phản 2: III. Nồng độ dung dịch
13	Bài 6: Tính theo phương trình hóa học	01	Lớp 8 Phản 1: I. Tính lượng chất trong PTHH 1. Tính lượng chất tham gia trong phản ứng



TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
14	Bài 8: Acid	01	Lớp 8 Phần 1: I. Khái niệm acid II. Tính chất hoá học
15	Bài 10: Oxide	01	Lớp 8 Phần 2: II. Tính chất hoá học 1. Oxide acid 2. Oxide base
Tổng cộng: 15 tiết (mỗi tiết 45 phút)			

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: *Khoa học tự nhiên 6, 7, 8, Bộ Kết nối tri thức* - NXB Giáo dục Việt Nam

Phụ lục số: 4

HƯỚNG DẪN CHUYÊN MÔN
THI TUYỂN GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

(Ban hành kèm theo Thông báo số 3282/TB-HĐTDVC ngày 12/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức về việc phê duyệt nội dung ôn tập thi Vòng 2
kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, năm 2023)

Phần I

**NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ÔN TẬP TRONG THI TUYỂN
GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

I. Giới hạn nội dung 15 tiết xây dựng kế hoạch bài dạy các bộ môn

(có biểu chi tiết của từng môn kèm theo)

II. Bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Thời gian làm bài : 180 phút
- Nội dung gồm: (3 phần)

Phần 1: (50 điểm)

Xây dựng kế hoạch 01 tiết dạy trên lớp trong chương trình 15 tiết (Theo
hạn chế chương trình từng môn).

Phần 2: (40 điểm)

Hướng dẫn học sinh giải quyết bài kiểm tra kiến thức môn học hoặc một
vấn đề về chuyên môn của môn học (Nội dung kiến thức của cấp học).

Phần 3: (10 điểm)

Xử lý tình huống sư phạm.

Ghi chú: *Thí sinh tuyệt đối không được mang vào phòng thi bất cứ tài
liệu gì.*

(Tại phòng thi, thí sinh sẽ được cung cấp bản photo bài dạy trong Sách
giáo khoa).

Phần II

KHUNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY TRONG THI TUYỂN VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

TÊN BÀI DẠY:

Môn học/Hoạt động giáo dục:; lớp:

Thời gian thực hiện: (số tiết)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức: Nêu cụ thể nội dung kiến thức học sinh cần học trong bài theo yêu cầu cần đạt của nội dung giáo dục/chủ đề tương ứng trong chương trình môn học/hoạt động giáo dục.

2. Về năng lực: Nêu cụ thể yêu cầu học sinh **làm được gì** (biểu hiện cụ thể của năng lực chung và năng lực đặc thù môn học cần phát triển) trong hoạt động học để **chiếm lĩnh và vận dụng** kiến thức theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học/hoạt động giáo dục.

3. Về phẩm chất: Nêu cụ thể yêu cầu về hành vi, thái độ (biểu hiện cụ thể của phẩm chất cần phát triển gắn với nội dung bài dạy) của học sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập và vận dụng kiến thức vào cuộc sống.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

Nêu cụ thể các thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng trong bài dạy để tổ chức cho học sinh hoạt động nhằm đạt được mục tiêu, yêu cầu của bài dạy (muốn hình thành phẩm chất, năng lực nào thì hoạt động học phải tương ứng và phù hợp).

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập/Mở đầu (Ghi rõ tên thể hiện kết quả hoạt động)

a) Mục tiêu: *Nêu mục tiêu giúp học sinh xác định được vấn đề/nhiệm vụ cụ thể cần giải quyết trong bài học hoặc xác định rõ cách thức giải quyết vấn đề/thực hiện nhiệm vụ trong các hoạt động tiếp theo của bài học.*

b) Nội dung: *Nêu rõ nội dung yêu cầu/nhiệm vụ cụ thể mà học sinh phải thực hiện (xử lý tình huống, câu hỏi, bài tập, thí nghiệm, thực hành...) để xác định vấn đề cần giải quyết/nhiệm vụ học tập cần thực hiện và đề xuất giải pháp giải quyết vấn đề/cách thức thực hiện nhiệm vụ.*

c) Sản phẩm: *Trình bày cụ thể yêu cầu về nội dung và hình thức của sản phẩm hoạt động theo nội dung yêu cầu/nhiệm vụ mà học sinh phải hoàn thành: kết quả xử lý tình huống; đáp án của câu hỏi, bài tập; kết quả thí nghiệm, thực hành; trình bày, mô tả được vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập phải thực hiện tiếp theo và đề xuất giải pháp thực hiện.*

d) Tổ chức thực hiện: *Trình bày cụ thể các bước tổ chức hoạt động học cho học sinh từ chuyển giao nhiệm vụ, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ thông qua sản phẩm học tập.*

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ đặt ra từ Hoạt động 1 (Ghi rõ tên thể hiện kết quả hoạt động).

a) Mục tiêu: *Nêu mục tiêu giúp học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập để chiếm lĩnh kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ đặt ra từ Hoạt động 1.*

b) Nội dung: *Nêu rõ nội dung yêu cầu/nhiệm vụ cụ thể của học sinh làm việc với sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu cụ thể (đọc/xem/nghe/nói/làm) để chiếm lĩnh/vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề/nhiệm vụ học tập đã đặt ra từ Hoạt động 1.*

c) Sản phẩm: *Trình bày cụ thể về kiến thức mới/kết quả giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ học tập mà học sinh cần viết ra, trình bày được.*

d) Tổ chức thực hiện: *Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện hoạt động của học sinh.*

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu: *Nêu rõ mục tiêu vận dụng kiến thức đã học và yêu cầu phát triển các kỹ năng vận dụng kiến thức cho học sinh.*

b) Nội dung: *Nêu rõ nội dung cụ thể của hệ thống câu hỏi, bài tập, bài thực hành, thí nghiệm giao cho học sinh thực hiện.*

c) Sản phẩm: *Đáp án, lời giải của các câu hỏi, bài tập; các bài thực hành, thí nghiệm do học sinh thực hiện, viết báo cáo, thuyết trình.*

d) Tổ chức thực hiện: *Nêu rõ cách thức giao nhiệm vụ cho học sinh; hướng dẫn hỗ trợ học sinh thực hiện; kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.*

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu: *Nêu rõ mục tiêu phát triển năng lực của học sinh thông qua nhiệm vụ/yêu cầu vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn (theo từng bài hoặc nhóm bài có nội dung phù hợp).*

b) Nội dung: *Mô tả rõ yêu cầu học sinh phát hiện/dè xuất các vấn đề/tình huống trong thực tiễn gắn với nội dung bài học và vận dụng kiến thức mới học để giải quyết.*

c) Sản phẩm: *Nêu rõ yêu cầu về nội dung và hình thức báo cáo phát hiện và giải quyết tình huống/vấn đề trong thực tiễn.*

d) Tổ chức thực hiện: *Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp báo cáo để trao đổi, chia sẻ và đánh giá vào các thời điểm phù hợp trong kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục của giáo viên.*

Ghi chú:

1. Mỗi bài dạy có thể được thực hiện trong nhiều tiết học, bảo đảm đủ thời gian dành cho mỗi hoạt động để học sinh thực hiện hiệu quả. Hệ thống câu hỏi,

C.N
D DỤC
T TẠO
H HÀNH



bài tập luyện tập cần bảo đảm yêu cầu tối thiểu về số lượng và đủ về thể loại theo yêu cầu phát triển các kĩ năng. Hoạt động vận dụng được thực hiện đối với những bài hoặc nhóm bài có nội dung phù hợp và chủ yếu được giao cho học sinh thực hiện ở ngoài lớp học.

2. Trong Kế hoạch bài dạy không cần nêu cụ thể lời nói của giáo viên, học sinh mà tập trung mô tả rõ hoạt động cụ thể của giáo viên: giáo viên giao nhiệm vụ/yêu cầu/quan sát/theo dõi/hướng dẫn/nhận xét/gợi ý/kiểm tra/đánh giá; học sinh thực hiện/đọc/nghe/nhìn/viết/trình bày/báo cáo/thí nghiệm/thực hành/.

3. Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình tổ chức các hoạt động học và được thiết kế trong Kế hoạch bài dạy thông qua các hình thức: hỏi - đáp, viết, thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập. Đối với mỗi hình thức, khi đánh giá bằng điểm số phải thông báo trước cho học sinh về các tiêu chí đánh giá và định hướng cho học sinh tự học; chú trọng đánh giá bằng nhận xét quá trình và kết quả thực hiện của học sinh theo yêu cầu của câu hỏi, bài tập, bài thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập đã được nêu cụ thể trong Kế hoạch bài dạy.

4. Các bước tổ chức thực hiện một hoạt động học

- Giao nhiệm vụ học tập: Trình bày cụ thể nội dung nhiệm vụ được giao cho học sinh (đọc/nghe/nhìn/làm) với thiết bị dạy học/học liệu cụ thể để tất cả học sinh đều hiểu rõ nhiệm vụ phải thực hiện.

- Thực hiện nhiệm vụ (học sinh thực hiện; giáo viên theo dõi, hỗ trợ): Trình bày cụ thể nhiệm vụ học sinh phải thực hiện (đọc/nghe/nhìn/làm) theo yêu cầu của giáo viên; dự kiến những khó khăn mà học sinh có thể gặp phải kèm theo biện pháp hỗ trợ; dự kiến các mức độ cần phải hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu.

- Báo cáo, thảo luận (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận): Trình bày cụ thể giải pháp sư phạm trong việc lựa chọn các nhóm học sinh báo cáo và cách thức tổ chức cho học sinh báo cáo (có thể chỉ chọn một số nhóm trình bày/báo cáo theo giải pháp sư phạm của giáo viên).

- Kết luận, nhận định: Phân tích cụ thể về sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành theo yêu cầu (làm căn cứ để nhận xét, đánh giá các mức độ hoàn thành của học sinh trên thực tế tổ chức dạy học); làm rõ những nội dung/yêu cầu về kiến thức, kĩ năng để học sinh ghi nhận, thực hiện; làm rõ các nội dung/vấn đề cần giải quyết/giải thích và nhiệm vụ học tập mà học sinh phải thực hiện tiếp theo./.



**DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: TOÁN HỌC**

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Bài 4. Hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn	01	Tiết 1: 1. Hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn 2. Biểu diễn miền nghiệm của hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn trên mặt phẳng tọa độ
2	Bài 4. Hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn	01	Tiết 2: 3. Ứng dụng của hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn
3	Bài tập cuối chương II	01	
4	Bài 6. Hệ thức lượng trong tam giác	01	Tiết 1: 1. Định lí cosin
5	Bài 6. Hệ thức lượng trong tam giác	01	Tiết 2: 2. Định lí sin 3. Giải tam giác và ứng dụng thực tế
6	Bài 11. Tích vô hướng của hai vecto	01	Tiết 1: 1. Góc giữa hai vecto 2. Tích vô hướng của hai vecto
7	Bài 11. Tích vô hướng của hai vecto	01	Tiết 2: 3. Biểu thức tọa độ và tính chất của tích vô hướng
8	Bài tập cuối chương IV	01	
9	Bài 16. Hàm số bậc hai	01	Tiết 1: 1. Khái niệm hàm số bậc hai
10	Bài 16. Hàm số bậc hai	01	Tiết 2: 2. Đồ thị của hàm số bậc hai
11	Bài 21. Đường tròn trong mặt phẳng tọa độ	01	Tiết 1: 1. Phương trình đường tròn
12	Bài 21. Đường tròn trong mặt phẳng tọa độ	01	Tiết 2: 2. Phương trình tiếp tuyến của đường tròn
13	Bài 24. Hoán vị, chỉnh hợp và tổ hợp	01	Tiết 1: 1. Hoán vị 2. Chỉnh hợp
14	Bài 24. Hoán vị, chỉnh hợp và tổ hợp	01	Tiết 2: 3. Tổ hợp
15	Bài 24. Hoán vị, chỉnh hợp và tổ hợp	01	Tiết 3: 4. Ứng dụng hoán vị, chỉnh hợp, tổ hợp vào các bài toán đếm 5. Sử dụng máy tính cầm tay
Tổng số 15 tiết			

Ghi chú: *Sách giáo khoa dùng để ôn tập: Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, Toán 10; Tập 1 và Tập 2; NXB Giáo dục Việt Nam 2023.*



DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: VẬT LÍ

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Bài 7. Đồ thị độ dịch chuyển - thời gian.	01	I. Chuyển động thẳng. II. Đồ thị độ dịch chuyển – thời gian trong chuyển động thẳng.
2	Bài 9. Chuyển động thẳng biến đổi đều.	01	Lớp 10: I. Gia tốc của chuyển động thẳng II. Vận tốc tức thời của chuyển động thẳng biến đổi đều. III. Đồ thị vận tốc - thời gian của chuyển động thẳng biến đổi đều
3	Bài 10. Sự rơi tự do.	01	
4	Bài 13. Tổng hợp và phân tích lực. Cân bằng lực.	01	
5	Bài 16. Định luật 3 Newton.	01	
6	Bài 17. Trọng lực và lực căng.	01	Lớp 10: I. Trọng lực
7	Bài 18. Lực ma sát.	01	Lớp 10: II. Lực ma sát trượt
8	Bài 21. Moment lực. Cân bằng của vật rắn.	01	Lớp 10: I. Moment lực. II. Qui tắc moment lực.
9	Bài 23. Năng lượng. Công cơ học.	01	Lớp 10: II. Công cơ học
10	Bài 25. Độ nồng, Thể nồng.	01	Lớp 10: I. Độ nồng
11	Bài 25. Độ nồng, Thể nồng.	01	Lớp 10: II. Thể nồng
12	Bài 31. Độn học của chuyển động tròn đều.	01	Lớp 10: I. Mô tả chuyển động tròn. II. Chuyển động tròn đều. Tốc độ và tốc độ góc.
13	Bài 32. Lực hướng tâm và gia tốc hướng tâm.	01	Lớp 10: I. Lực hướng tâm II. Gia tốc hướng tâm
14	Bài 33. Biến dạng của vật rắn.	01	Lớp 10: II. Lực đàn hồi. Định luật Hooke
15	Bài 34. Khối lượng riêng. Áp suất chất lỏng.	01	Lớp 10: I. Khối lượng riêng II. Áp lực và áp suất
Tổng cộng: 15 tiết			

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: Vật lí 10, Bộ sách giáo khoa lớp 10 - Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam 2022.

**DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT**

MÔN: HÓA HỌC

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Nguyên tố hóa học	01	Tiết 1: I. Nguyên tố hóa học; II. Kí hiệu nguyên tử
2	Nguyên tố hóa học	01	Tiết 2: III. Đồng vị; IV. Nguyên tử khối
3	Cấu tạo của bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học	01	Tiết 1: I. Lịch sử phát minh bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học; II. Nguyên tắc sắp xếp các nguyên tố trong bảng tuần hoàn.
4	Cấu tạo của bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học	01	Tiết 2: III. Cấu tạo của bảng tuần hoàn
5	Liên kết ion	01	Tiết 1: I. Sự tạo thành ion; II. Sự tạo thành liên kết ion
6	Phản ứng oxi hóa - khử	01	Tiết 1: I. Số oxi hóa
7	Phản ứng oxi hóa - khử	01	Tiết 2: II. Chất oxi hóa, chất khử, phản ứng oxi hóa - khử
8	Phản ứng oxi hóa - khử	01	Tiết 3: III. Lập phương trình hóa học của phản ứng oxi hóa - khử
9	Biến thiên enthalpy trong các phản ứng hóa học	01	Tiết 1: I. Phản ứng tỏa nhiệt, phản ứng thu nhiệt; II. Biến thiên enthalpy của phản ứng
10	Biến thiên enthalpy trong các phản ứng hóa học	01	Tiết 2: III. Tính biến thiên enthalpy của phản ứng theo nhiệt tạo thành
11	Tốc độ phản ứng	01	Tiết 1: I. Tốc độ phản ứng hóa học
12	Nhóm halogen	01	Tiết 1: I. Trạng thái tự nhiên; II. Cấu tạo nguyên tử, phân tử; III. Tính chất vật lý
13	Nhóm halogen	01	Tiết 2: IV. Tính chất hóa học: 1. Tác dụng với kim loại; 2. Tác dụng với hydrogen
14	Hydrogen halide. Muối halide	01	Tiết 1: I. Hydrogen halide
15	Hydrogen halide. Muối halide	01	Tiết 2: II. Hydrohalic acid

Tổng cộng: 15 tiết

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: Hóa học 10, Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam

DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: SINH HỌC

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Bài 3: Giới thiệu chung về các cấp độ tổ chức của thế giới sống	01	Tiết 1: I.Các cấp độ tổ chức sống II. Đặc điểm chung của các cấp tổ chức sống
2	Bài 6: Các Phân tử sinh học	01	Tiết 3: IV. Nucleic acid
3	Bài 7: Tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực	01	Tiết 1: I.Tế bào nhân sơ II.Tế bào nhân thực
4	Bài 8: Cấu trúc tế bào nhân thực	01	Tiết 3: V. Ti thể VI. Lục lạp
5	Bài 9: Trao đổi chất qua màng tế bào	01	Tiết 1: I.Khái niệm trao đổi chất ở tế bào II.Sự vận chuyển thụ động qua màng sinh chất
6	Bài 9: Trao đổi chất qua màng tế bào	01	Tiết 2: III.Sự vận chuyển chủ động qua màng sinh chất IV.Sự nhập bào và xuất bào
7	Bài 10: Sự chuyển hóa năng lượng và enzyme	01	Tiết 2: II. Enzyme
8	Bài 11: Tổng hợp và phân giải các chất trong tế bào	01	Tiết 1: I.Tổng hợp các chất và tích lũy năng lượng trong tế bào 1. Quang tổng hợp
9	Bài 11: Tổng hợp và phân giải các chất trong tế bào	01	Tiết 3: II.Phân giải các chất và giải phóng năng lượng trong tế bào 1. Hô hấp tế bào
10	Bài 12: Thông tin tế bào	01	Tiết 2: II. Quá trình truyền thông tin giữa các tế bào
11	Bài 13: Chu kì tế bào và quá trình nguyên phân	01	Tiết 1: I. Chu kì tế bào
12	Bài 14: Giảm phân	01	Tiết 1: I.Quá trình giảm phân và thụ tinh 1.Cơ chế nhân đôi và phân li của nhiễm sắc thể trong giảm phân
13	Bài 16: Công nghệ tế bào	01	Tiết 1: I.Công nghệ tế bào II.Nguyên lí công nghệ tế bào



TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
			III.Một số thành tựu của công nghệ tế bào thực vật
14	Bài 18: Sinh trưởng và sinh sản ở vi sinh vật	01	Tiết 1: I.Sinh trưởng của vi sinh vật
15	Bài 21: Khái quát về virus	01	Tiết 2: III.Chu trình nhân lên của virus
Tổng cộng: 15 tiết			

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: *Sinh học 10*, Bộ sách Cánh diều, NXB Đại học Sư phạm 2022.



DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: LỊCH SỬ

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Bài 3. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên và phát triển du lịch	01	Mục 2. Sử học với sự phát triển du lịch
2	Bài 4. Khái niệm văn minh. Một số nền văn minh phương Đông thời cổ - trung đại	01	Mục 2. Ý c) Thành tựu tiêu biểu của văn minh Trung Hoa thời cổ - trung đại
3	Bài 5. Một số nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại	01	Mục 1. Thành tựu tiêu biểu của văn minh Hy Lạp - La Mã thời cổ đại.
4	Bài 5. Một số nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại	01	Mục 2. Thành tựu tiêu biểu của văn minh thời Phục hưng
5	Bài 6. Cách mạng công nghiệp thời cận đại	01	Mục 1. Thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất
6	Bài 7. Cách mạng công nghiệp thời hiện đại	01	Mục 2. Thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư
7	Bài 8. Hành trình phát triển của văn minh Đông Nam Á thời cổ - trung đại	01	
8	Bài 10. Văn minh Văn Lang - Âu Lạc	01	Mục 1. Cơ sở hình thành
9	Bài 10. Văn minh Văn Lang - Âu Lạc	01	Mục 2. Thành tựu tiêu biểu
10	Bài 12. Cơ sở hình thành và quá trình phát triển của văn minh Đại Việt	01	
11	Bài 13. Một số thành tựu văn minh Đại Việt	01	Mục 1. Ý a) Chính trị
12	Bài 13. Một số thành tựu văn minh Đại Việt	01	Mục 1. Ý b) Kinh tế
13	Bài 14. Các dân tộc trên đất nước Việt Nam	01	Mục 1. Thành phần các dân tộc theo dân số Mục 2. Thành phần các dân tộc theo ngữ hệ
14	Bài 15. Khối đại đoàn kết dân tộc trong lịch sử Việt Nam	01	Mục 1. Sự hình thành khối đại đoàn kết dân tộc Mục 2. Vai trò, tầm quan trọng của khối đại đoàn kết dân tộc
15	Bài 15. Khối đại đoàn kết dân tộc trong lịch sử Việt Nam	01	Mục 3. Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước hiện nay

Tổng cộng: 15 tiết

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: Lịch sử 10, bộ sách giáo khoa Cánh Diều - NXB Đại học Sư phạm, năm 2023. 

**DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT**

MÔN: ĐỊA LÝ

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Bài 4: Hệ quả địa lí các chuyển động chính của Trái Đất	01	Tiết 2: Hệ quả chuyển động quanh Mặt Trời của Trái Đất.
2	Bài 6: Ngoại lực và tác động của ngoại lực đến địa hình bề mặt Trái Đất	01	Tiết 1: Khái niệm và nguyên nhân của ngoại lực. Tác động của ngoại lực đến địa hình (Quá trình phong hóa).
3	Bài 7: Khí quyển. Nhiệt độ không khí	01	Tiết 1: Khái niệm khí quyển. Sự phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất (Theo vĩ độ địa lý).
4	Bài 8: Khí áp, gió và mưa	01	Tiết 2: Một số loại gió chính trên Trái Đất. Gió địa phương.
5	Bài 10: Thủy quyển. Nước trên lục địa	01	Tiết 1: Khái niệm thủy quyển. Các nhân tố ảnh hưởng đến chế độ nước sông.
6	Bài 14: Vỏ địa lí. Quy luật thống nhất và hoàn chỉnh	01	Dạy cả bài
7	Bài 15: Quy luật địa đới và phi địa đới	01	Tiết 1: Quy luật địa đới
8	Bài 16: Dân số và gia tăng dân số. Cơ cấu dân số	01	Tiết 1: Dân số và gia tăng dân số
9	Bài 17: Phân bố dân cư và đô thị hóa	01	Tiết 2: Đô thị hóa
10	Bài 21: Địa lí các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	01	Tiết 1: Nông nghiệp (Trồng trọt)
11	Bài 21: Địa lí các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	01	Tiết 3: Lâm nghiệp. Thủy sản
12	Bài 24: Địa lí một số ngành công nghiệp	01	Tiết 2: Công nghiệp điện lực. Công nghiệp điện tử – tin học.
13	Bài 26: Vai trò, đặc điểm, cơ cấu, các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố dịch vụ	01	Dạy cả bài
14	Bài 28: Thương mại, tài chính ngân hàng và du lịch	01	Tiết 2: Du lịch
15	Bài 30: Phát triển bền vững và tăng trưởng xanh	01	Dạy cả bài
Tổng cộng: 15 tiết			

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: *Địa lí 10 - SGK Cánh Diều*, NXB Đại học Sư phạm, năm 2022. 

**DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT**

MÔN: NGỮ VĂN

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Tản Viên từ Phán sự lục (Chuyện chúc Phán sự đèn Tân Viên – Nguyễn Dữ)	01	Tiết 1: Đọc hiểu cốt truyện Tân Viên từ Phán sự lục và nhân vật Ngô Tử Văn.
2	Thu hứng (Cảm xúc mùa thu – Đỗ Phù)	01	Tiết 2: Đọc hiểu bốn câu cuối của bài thơ Thu hứng.
3	Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ	01	Tiết 2: Thực hành viết.
4	Nói và nghe: Giới thiệu, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm thơ	01	
5	Yêu và đồng cảm (Trích Phong Tử Khải)	01	Tiết 1: Đọc hiểu đoạn 1,2 của văn bản Yêu và đồng cảm.
6	Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác (Trích I-li-át- Hô-me-ro)	01	Tiết 1: Đọc hiểu cốt truyện của văn bản và nhân vật Ăng-đrô-mác.
7	Xúy Vân giả dại (Trích Chèo Kim Nham)	01	Tiết 2: Đọc hiểu nhân vật Xúy Vân.
8	Tác gia Nguyễn Trãi	01	Tiết 1: Tìm hiểu tiểu sử và nội dung thơ văn Nguyễn Trãi.
9	Bảo kính cảnh giới, bài 43 (Nguyễn Trãi)	01	Tiết 1: Đọc hiểu bốn câu thơ đầu của văn bản.
10	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội	01	Tiết 1: Hướng dẫn tìm hiểu bài viết tham khảo.
11	Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau	01	
12	Người cầm quyền khôi phục uy quyền (Trích Nhũng người khốn khổ - Vich-to Huy-gô)	01	Tiết 1: Đọc hiểu bối cảnh của văn bản và nhân vật Gia-ve.
13	Dưới bóng hoàng lan (Thạch Lam)	01	Tiết 2: Đọc hiểu nhân vật Thanh và Nga.
14	Phục hồi tầng ozone: Thành công hiển hoi của nỗ lực toàn cầu (Lê My)	01	
15	Một đời như kẻ tìm đường (Phan Văn Trường)	01	
Tổng cộng: 15 tiết			

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: Ngữ văn 10 (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống), NXB Giáo dục Việt Nam, 2022.

**DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT**

MÔN: TIẾNG ANH

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Unit 1 - Family life: V. Listening	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
2	Unit 2 - Humans and the environment III. Reading	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
3	Unit 2 - Humans and the environment V. Listening	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
4	Unit 3 - Music I. Getting started	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
5	Unit 3 - Music VI. Writing	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
6	Unit 4 - For a better community IV. Speaking	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
7	Unit 4 - For a better community VII. Communication and culture	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
8	Unit 5 - Inventions II. Language	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
9	Unit 6 - Gender Equality III. Reading	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
10	Unit 6 - Gender Equality V. Listening	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
11	Unit 7 - Vietnam and International Organisations V. Listening	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
12	Unit 8 - New ways to learn IV. Speaking	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
13	Unit 9 - Protecting the environment IV. Speaking	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
14	Unit 9 - Protecting the environment VII. Communication and culture	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
15	Unit 10 - Ecotourism VI. Writing	01	Tiếng Anh 10 - Global Success
Tổng cộng: 15 tiết			

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: Tiếng Anh 10 (Sách học sinh),
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam 2022



DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Bài 1. Các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội	01	Tiết 1: Mục 1. Hoạt động sản xuất
2	Bài 1. Các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội	01	Tiết 2: Mục 2. Hoạt động phân phối – trao đổi
3	Bài 1. Các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội	01	Tiết 3: Mục 3. Hoạt động tiêu dùng
4	Bài 3. Thị trường	01	Tiết 1: Mục 1. Khái niệm thị trường
5	Bài 3. Thị trường	01	Tiết 2: Mục 2. Các loại thị trường
6	Bài 3. Thị trường	01	Tiết 3: Mục 3. Các chức năng cơ bản của thị trường
7	Bài 6. Thuế	01	Tiết 1: Mục 1. Thuế và vai trò của thuế
8	Bài 9. Dịch vụ tín dụng	01	Tiết 1: Mục 1. Tín dụng ngân hàng
9	Bài 11. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của pháp luật	01	Tiết 1: Mục 1.a. Khái niệm pháp luật
10	Bài 11. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của pháp luật	01	Tiết 2: Mục 1.b. Đặc điểm của pháp luật
11	Bài 11. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của pháp luật	01	Tiết 3: Mục 2. Vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội
12	Bài 12. Hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam	01	Tiết 1: Mục 1. Hệ thống pháp luật Việt Nam
13	Bài 13. Thực hiện pháp luật	01	Tiết 2: Mục 2. Các hình thức thực hiện pháp luật
14	Bài 14. Giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	01	Tiết 1: Mục 1. Khái niệm và vị trí của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
15	Bài 14. Giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	01	Tiết 2: Mục 2. Đặc điểm của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Tổng cộng: 15 tiết			

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: *Giáo dục kinh tế và pháp luật 10, Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống* NXB Giáo dục Việt Nam 2022



DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: CÔNG NGHỆ (KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP)

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Bài 5: Đánh giá công nghệ	01	Tiết 1. - Khái quát về đánh giá công nghệ - Đánh giá công nghệ và sản phẩm công nghệ + Tiêu chí đánh giá công nghệ
2	Bài 8: Bản vẽ kỹ thuật và các tiêu chuẩn trình bày bản vẽ kỹ thuật	01	Tiết 1. - Khái niệm, vai trò của bản vẽ kỹ thuật - Tiêu chuẩn trình bày bản vẽ kỹ thuật (Khổ giấy, tỉ lệ)
3	Bài 8: Bản vẽ kỹ thuật và các tiêu chuẩn trình bày bản vẽ kỹ thuật	01	Tiết 2. - Tiêu chuẩn trình bày bản vẽ kỹ thuật (Nét vẽ, chữ viết, ghi kích thước)
4	Bài 9: Hình chiếu vuông góc	01	Tiết 1. - Phương pháp chiếu góc thứ nhất
5	Bài 9: Hình chiếu vuông góc	01	Tiết 3. - Vẽ hình chiếu vuông góc (Tìm hiểu và phân tích được các bước vẽ hình chiếu vuông góc)
6	Bài 10: Hình cắt và mặt cắt	01	Tiết 1. - Khái niệm hình cắt, mặt cắt - Phân loại hình cắt, mặt cắt
7	Bài 10: Hình cắt và mặt cắt	01	Tiết 2. - Vẽ hình cắt, mặt cắt
8	Bài 11: Hình chiếu trực đo	01	Tiết 1. - Nội dung của phương pháp hình chiếu trực đo - Hình chiếu trực đo vuông góc đều - Hình chiếu trực đo xiên góc cân
9	Bài 11: Hình chiếu trực đo	01	Tiết 2. - Vẽ hình chiếu trực đo của vật thể (Tìm hiểu và phân tích các bước vẽ)
10	Bài 12: Hình chiếu phối cảnh	01	Tiết 1. - Nội dung của phương pháp hình chiếu phối cảnh - Vẽ hình chiếu phối cảnh (Nêu được các bước vẽ hình chiếu phối cảnh một điểm tụ của một số vật thể đơn giản)
11	Bài 13: Biểu diễn quy ước ren	01	Tiết 1. - Chi tiết có ren, vai trò của ren - Biểu diễn quy ước ren (Trình bày được các quy định về biểu diễn ren, nhận dạng được ren trên bản vẽ kỹ thuật. Đọc được các bản vẽ chi tiết có ren.)
12	Bài 14: Bản vẽ cơ khí	01	Tiết 1. Bản vẽ chi tiết (Lập và đọc được bản vẽ chi tiết đơn giản)
13	Bài 14: Bản vẽ cơ khí	01	Tiết 2. Bản vẽ lắp (Đọc được bản vẽ lắp của vật thể đơn giản)

KL

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
14	Bài 20: Nguyên tắc thiết kế kỹ thuật	01	Tiết 1. Các nguyên tắc tối ưu
15	Bài 20: Nguyên tắc thiết kế kỹ thuật	01	Tiết 2. Các nguyên tắc phát triển bền vững
Tổng cộng: 15 tiết			

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: *Công nghệ 10 - Thiết kế và Công nghệ*, Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam 2022. ✓



DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: CÔNG NGHỆ (KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP)

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Bài 4: Thành phần và tính chất của đất trồng	01	Tiết 2: 3. Một số tính chất của đất trồng
2	Bài 5: Biện pháp cải tạo, sử dụng và bảo vệ đất trồng	01	Tiết 1: 1. Cải tạo, sử dụng đất xám bạc màu 2. Cải tạo, sử dụng đất xói mòn mạnh tro sỏi đá
3	Bài 6. Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất một số giá thể trồng cây	01	Tiết 2: 2. Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất một số giá thể trồng cây
4	Bài 8. Ứng dụng công nghệ hiện đại trong sản xuất phân bón	01	Tiết 1: 1. Ứng dụng công nghệ vi sinh trong sản xuất phân bón 2. Ứng dụng công nghệ nano trong sản xuất phân bón
5	Bài 11. Phương pháp nhân giống cây trồng	01	Tiết 2: 2. Phương pháp nhân giống vô tính
6	Bài 15. Biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng	01	Tiết 1: 1. Biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng
7	Bài 16. Quy trình trồng trọt	01	Tiết 2: 2. Gieo hạt trồng cây 3. Chăm sóc.
8	Bài 18. Ứng dụng công nghệ cao trong thu hoạch, bảo quản và chế biến sản phẩm trồng trọt	01	Tiết 2: 2. Ứng dụng công nghệ cao trong bảo quản sản phẩm trồng trọt
9	Bài 18. Ứng dụng công nghệ cao trong thu hoạch, bảo quản và chế biến sản phẩm trồng trọt	01	Tiết 3: 3. Ứng dụng công nghệ cao trong chế biến sản phẩm trồng trọt
10	Bài 20. Giới thiệu về trồng trọt công nghệ cao	01	Tiết 2: 3. Một số mô hình của trồng trọt công nghệ cao
11	Bài 21. Công nghệ trồng cây không dùng đất	01	Tiết 2: 3.1. Hệ thống trồng cây trên giá thể tưới nhỏ giọt 3.2. Hệ thống thủy canh màng mỏng dinh dưỡng (NFT)
12	Bài 21. Công nghệ trồng cây không dùng đất	01	Tiết 3: 3.3. Hệ thống thủy canh thủy triều 3.4. Hệ thống thủy canh tĩnh
13	Bài 22. Những vấn đề chung về bảo vệ môi trường	01	Tiết 1: 1. Tình hình ô nhiễm môi trường trong trồng trọt ở Việt Nam 2. Nguyên nhân ô nhiễm môi trường trong trồng trọt



TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
14	Bài 23. Công nghệ vi sinh bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trồng trọt	01	Tiết 1: 1. Ứng dụng công nghệ vi sinh trong bảo vệ môi trường trồng trọt
15	Bài 23. Công nghệ vi sinh bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trồng trọt	01	Tiết 2: 2. Ứng dụng công nghệ vi sinh xử lý chất thải trồng trọt
Tổng cộng: 15 tiết			

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: *Công nghệ 10 - Công nghệ trồng trọt*, Bộ sách Cánh Diều, NXB Đại học Huế 2022.

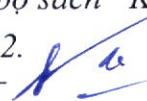
DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: GIÁO DỤC THỂ CHẤT

TT	NỘI DUNG, ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Chủ đề 2: Môn Cầu Lông (Bài 1) Kỹ thuật di chuyển đơn bước: Kỹ thuật di chuyển đơn bước tiến phải Kỹ thuật di chuyển đơn bước tiến trái	01	Tiết 1: Học kiến thức mới, luyện tập với kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
2	Chủ đề 2: Môn Cầu Lông (Bài 1) Kỹ thuật di chuyển đơn bước: Kỹ thuật di chuyển đơn bước sang phải Kỹ thuật di chuyển đơn bước sang trái	01	Tiết 2: Ôn cũ, học kiến thức mới, luyện tập kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
3	Chủ đề 2: Môn Cầu Lông (Bài 1) Kỹ thuật di chuyển đơn bước: Kỹ thuật di chuyển đơn bước lùi phải Kỹ thuật di chuyển đơn bước lùi trái	01	Tiết 3: Ôn cũ, học kiến thức mới, luyện tập kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
4	Chủ đề 2: Môn Cầu Lông (Bài 2) Kỹ thuật di chuyển nhiều bước: Kỹ thuật di chuyển ngang sang phải Kỹ thuật di chuyển ngang sang trái	01	Tiết 1: Học kiến thức mới, luyện tập kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
5	Chủ đề 2: Môn Cầu Lông (Bài 2) Kỹ thuật di chuyển nhiều bước: Kỹ thuật di chuyển tiến Kỹ thuật di chuyển lùi	01	Tiết 2: Ôn cũ, học kiến thức mới, luyện tập kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
6	Chủ đề 2: Môn Bóng Rổ (Bài 1) Kỹ thuật di chuyển đổi hướng Kỹ thuật trượt ngang phòng thủ	01	Tiết 1: Học kiến thức mới, luyện tập với kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
7	Chủ đề 2: Môn Bóng Rổ (Bài 1) Kỹ thuật di chuyển đổi hướng Kỹ thuật trượt ngang phòng thủ	01	Tiết 2: Ôn tập với kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
8	Chủ đề 2: Môn Bóng Rổ (Bài 2) Kỹ thuật dẫn bóng tại chỗ bằng tay thuận – Tay không thuận.	01	Tiết 1: Học kiến thức mới, luyện tập với kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
9	Chủ đề 2: Môn Bóng Rổ (Bài 2) Kỹ thuật dẫn bóng di chuyển bằng tay thuận – tay không thuận.	01	Tiết 2: Ôn cũ, học kiến thức mới, luyện tập với kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
10	Chủ đề 2: Môn Bóng Rổ (Bài 2) Phối hợp kỹ thuật dẫn bóng tại chỗ kết hợp di chuyển bằng tay thuận – tay không thuận.	01	Tiết 3: Ôn tập với kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
11	Chủ đề 2: Môn Bóng Chuyền (Bài 2) Kỹ thuật di chuyển cơ bản trong bóng chuyền: Kỹ thuật Bước thường Kỹ thuật Bước lướt	01	Tiết 1: Học kiến thức mới, luyện tập với kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
12	Chủ đề 2: Môn Bóng Chuyền (Bài 2) Kỹ thuật di chuyển cơ bản trong bóng chuyền: Kỹ thuật Bước chéo Kỹ thuật Bước xoạc	01	Tiết 2: Ôn cũ, học kiến thức mới, luyện tập với kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó..



TT	NỘI DUNG, ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
13	Chủ đề 2: Môn Bóng Chuyền (Bài 3) Kỹ thuật chuyển bóng thấp tay bằng hai tay trước mặt	01	Tiết 1: Học kiến thức mới, luyện tập với kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
14	Chủ đề 2: Môn Bóng Chuyền (Bài 3) Kỹ thuật chuyển bóng thấp tay bằng hai tay trước mặt	01	Tiết 2: Ôn tập với kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật mới đó.
15	Chủ đề 2: Môn Bóng Chuyền (Bài 3) Phối hợp giữa kỹ thuật di chuyển và kỹ thuật chuyển thấp tay bằng hai tay trước mặt	01	Tiết 3: Ôn tập với kỹ thuật và tập luyện với kỹ thuật đó.
Tổng cộng: 15 tiết			

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: *Giáo dục thể chất 10, bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, năm xuất bản 2022.




DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: TIN HỌC

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Bài 17. Biến và lệnh gán	01	
2	Bài 18. Các lệnh vào ra đơn giản	01	
3	Bài 19. Lệnh rẽ nhánh If	01	
4	Bài 20. Câu lệnh lặp for	01	
5	Bài 21. Câu lệnh lặp while	01	
6	Bài 22. Kiểu dữ liệu danh sách	01	
7	Bài 23. Một số lệnh làm việc với dữ liệu danh sách	01	
8	Bài 24. Xâu kí tự	01	
9	Bài 25. Một số lệnh làm việc với xâu kí tự	01	
10	Bài 26. Hàm trong Python	01	
11	Bài 27. Tham số của hàm	01	
12	Bài 28. Phạm vi của biến	01	
13	Bài 29. Nhận biết lỗi chương trình	01	
14	Bài 30. Kiểm thử và gỡ lỗi chương trình	01	
15	Bài 31. Thực hành viết chương trình đơn giản	01	
Tổng cộng: 15 tiết			

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: *Sách giáo khoa Tin học 10*, Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, năm 2023.

**DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH**

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Lịch sử, truyền thống của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam	01	Tiết 1: Khởi động bài học; các hoạt động khám phá mục I và mục II.1.
2	Nội dung cơ bản một số luật về quốc phòng và an ninh Việt Nam	01	Tiết 1: Khởi động bài học; các hoạt động khám phá mục I, mục II.
3	Ma tuý, tác hại của ma tuý	01	Tiết 2: Các hoạt động khám phá, luyện tập mục II.2, mục III; vận dụng cả bài.
4	Phòng, chống vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông	01	Tiết 1: Khởi động bài học; các hoạt động khám phá, luyện tập mục I.1 và I.2.
5	Một số hiểu biết về an ninh mạng	01	Tiết 1: Khởi động bài học; các hoạt động khám phá, luyện tập mục I và mục II.1, II.2.
6	Một số nội dung Điều lệnh quản lý bộ đội và Điều lệnh công an nhân dân	01	Tiết 1: Khởi động bài học; các hoạt động khám phá, luyện tập mục I.
7	Đội ngũ từng người không có súng	01	Tiết 1: Khởi động bài học; các hoạt động khám phá, luyện tập mục I.
8	Đội ngũ từng người không có súng	01	Tiết 2: Các hoạt động khám phá, luyện tập mục II.
9	Đội ngũ tiểu đội	01	Tiết 1: Khởi động bài học; các hoạt động khám phá, luyện tập mục I.
10	Đội ngũ tiểu đội	01	Tiết 2: Các hoạt động khám phá, luyện tập mục II, III.
11	Các tư thế, động tác cơ bản vận động trong chiến đấu	01	Tiết 1: Khởi động bài học; các hoạt động thực hành, luyện tập các mục I, II, III.
12	Các tư thế, động tác cơ bản vận động trong chiến đấu	01	Tiết 2: Các hoạt động thực hành, luyện tập các mục IV, V, VI.
13	Thường thức phòng tránh một số loại bom, mìn, đạn, vũ khí hoá học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao, thiên tai, dịch bệnh và cháy nổ	01	Tiết 1: Khởi động bài học; các hoạt động khám phá, luyện tập các mục I, mục II.
14	Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương	01	Tiết 2: Các hoạt động khám phá, luyện tập mục III.
15	Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương	01	Tiết 3: Các hoạt động khám phá, luyện tập mục IV.

Tổng cộng: 15 tiết

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập:

Giáo dục quốc phòng và an ninh 10 năm NXB Đại học Sư phạm 2022.

DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI ĐỌC NHẠC THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: ÂM NHẠC

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
1	Chủ đề 1: Giai điệu quê hương - Hát: Đèn cù (Dân ca đồng bằng Bắc Bộ; Kí âm: nghệ nhân Vũ Đức Tuấn) - Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó (Trích)	01	- Hát: Đèn cù (SGK tr.11, 12) - Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó (SGK tr.13,14)
2	Chủ đề 1: Giai điệu quê hương - Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 1 (Biên soạn: Xuân Cung) - Ôn hát: Đèn cù (Dân ca đồng bằng Bắc Bộ; Kí âm: nghệ nhân Vũ Đức Tuấn)	01	- Đọc nhạc: (SGK tr.9,10) soạn ở mức độ của yêu cầu cần đạt: Đọc đúng cao độ gam Son trưởng, đọc đúng cao độ trường độ Bài đọc nhạc số 1.
3	Chủ đề 1: Giai điệu quê hương - Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 1 (tiếp phần đọc nhạc có bè và đánh nhịp) - Ôn hát: Đèn cù (Dân ca đồng bằng Bắc Bộ; kí âm: nghệ nhân Vũ Đức Tuấn)	01	- Đọc nhạc: (SGK tr.9,10) soạn ở mức độ của yêu cầu cần đạt: Biết đọc hai bè đơn giản và biết đọc nhạc kết hợp đánh nhịp.
4	Chủ đề 1: Giai điệu quê hương - Lí thuyết âm nhạc: Một số loại quãng và tính chất của quãng - Ôn đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 1	01	- Lí thuyết âm nhạc: Một số loại quãng và tính chất của quãng (SGK tr.7)
5	Chủ đề 2: Cuộc sống mến thương Hát: Oi cuộc sống mến thương (Nhạc và lời: Nguyễn Ngọc Thiện)	01	- Hát: Oi cuộc sống mến thương (SGK tr.19, 20, 21)
6	Chủ đề 2: Cuộc sống mến thương - Thường thức âm nhạc: Sơ lược về thể loại giao hưởng và giao hưởng Đồng quê. - Ôn hát: Oi cuộc sống mến thương (Nhạc và lời: Nguyễn Ngọc Thiện)	01	- Thường thức âm nhạc: Sơ lược về thể loại giao hưởng và giao hưởng Đồng quê (SGK tr.23, 24)
7	Chủ đề 2: Giai điệu quê hương - Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 2 (Biên soạn: Xuân Cung) - Ôn hát: Oi cuộc sống mến thương (Nhạc và lời: Nguyễn Ngọc Thiện)	01	- Đọc nhạc: (SGK tr.18, 19) Bài đọc nhạc số 1.
8	Chủ đề 2: Giai điệu quê hương - Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về điệu thức, tính chất của điệu trưởng và điệu thứ. - Ôn đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 2		Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về điệu thức, tính chất của điệu trưởng và điệu thứ (SGK tr.16, 17)
9	Chủ đề 3: Về miền kí ức - Hát: Kỉ niệm thành phố tuổi thơ (Nhạc và lời: Hồng Đăng) - Nghe nhạc: Trở về dòng sông tuổi thơ	01	Hát: Kỉ niệm thành phố tuổi thơ (SGK tr.29, 30)
10	Chủ đề 3: Về miền kí ức - Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 3 (Biên soạn: Xuân Cung) - Ôn hát: Kỉ niệm thành phố tuổi thơ	01	Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 3 (SGK tr.28)
11	Chủ đề 3: Về miền kí ức - Lí thuyết âm nhạc: Giọng Sol trưởng, giọng Mi thứ (SGK tr.26, 27)	01	Lí thuyết âm nhạc: Giọng Sol trưởng, giọng Mi thứ (SGK tr.26, 27)

TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
	- Ôn đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 3		
12	Chủ đề 4: Giai điệu bốn phương Hát: Hợp xướng: Cánh đồng yên tĩnh (Dân ca: Nga cài biển; Lời dịch: Hoàng Long; Chuyển soạn hợp xướng: Xuân Cung)	01	Hát: Hợp xướng: Cánh đồng yên tĩnh (SGK tr.38, 39, 40)
13	Chủ đề 4: Giai điệu bốn phương - Thường thức âm nhạc: Vài nét về lịch sử âm nhạc phương Tây - Ôn hát: Hợp xướng Cánh đồng yên tĩnh	01	Thường thức âm nhạc: Vài nét về lịch sử âm nhạc phương Tây (SGK tr.42 đến tr.45)
14	Chủ đề 4: Giai điệu bốn phương - Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 4 (Biên soạn: Xuân Cung)	01	Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 4 (SGK tr .37, 38), soạn ở mức độ đầy đủ các yêu cầu của yêu cầu cần đạt trong sgk.
15	Chủ đề 4: Giai điệu bốn phương - Lý thuyết âm nhạc: Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng, mi thứ (SGK tr.35, 36). - Ôn đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 3	01	Lý thuyết âm nhạc: Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng, mi thứ (SGK tr.35, 36).

Tổng cộng: 15 tiết

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: Âm nhạc 10 - Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam 2022

✓

DỤ
TẠ
HÀ

DANH SÁCH 15 TIẾT ÔN TẬP
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY THI TUYỂN GIÁO VIÊN THPT
MÔN: MỸ THUẬT

PHÂN MÔN	TT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT	GHI CHÚ
Hội họa	1	Khái quát về nghệ thuật Hội họa	01	Nghệ thuật Hội họa là gì
	2	Khái quát về nghệ thuật Hội họa	01	- Phân tích tác phẩm hội họa để tài tín ngưỡng, tôn giáo để làm rõ các đặc điểm trong tác phẩm. - Phân tích tác phẩm hội họa phản ánh hiện thực cuộc sống để làm rõ các đặc điểm trong tác phẩm.
	3	Khái quát về nghệ thuật Hội họa	01	- Phân tích tác phẩm hội họa để để làm rõ ý tưởng riêng của họa sĩ về hiện thực khách quan thông qua đặc điểm trong tác phẩm tác phẩm.
	4	Khái quát về nghệ thuật Hội họa	01	Sự phong phú của chất liệu thể hiện trong hội họa
Điêu khắc	5	Khái quát về nghệ thuật điêu khắc	01	Nghệ thuật điêu khắc là gì
	6	Khái quát về nghệ thuật điêu khắc	01	Một số hình thức biểu đạt của khôi
	7	Khái quát về nghệ thuật điêu khắc	01	- Một số thể loại trong điêu khắc - Trao đổi, thảo luận - Ý nghĩa, vai trò của điêu khắc trong đời sống + Viết một đoạn văn thể hiện sự hiểu biết về nghệ thuật điêu khắc VN
	8	Phù điêu	01	- Phù điêu là gì - Đặc trưng, ngôn ngữ tạo hình của phù điêu
Lí luận và lịch sử mĩ thuật	9	Một số nét tiêu biểu của Mĩ thuật việt Nam	01	- Xây dựng sơ đồ về mối liên hệ giữa tìm hiểu lịch sử mĩ thuật và tác phẩm - Các bước lập danh sách tư liệu - Tìm hiểu và lập danh mục mĩ thuật thời tiền sử
	10	Một số nét tiêu biểu của Mĩ thuật việt Nam	01	- Tìm hiểu, mĩ thuật thời Lý, Trần, thời Lê sơ, thời Mạc, thời Lê Trung hưng và Tây sơn.
	11	Một số nét tiêu biểu của Mĩ thuật việt Nam	01	- Tìm hiểu mĩ thuật thời Nguyễn và mĩ thuật Việt Nam hiện đại
Kiến trúc	12	Nghệ thuật Kiến trúc	01	- Nghệ thuật kiến trúc là gì - Các đặc điểm của công trình kiến trúc
	13	Công trình kiến trúc	01	- Các thể loại công trình kiến trúc - Ý nghĩa và giá trị cơ bản của công trình kiến trúc
	14	Công trình kiến trúc	01	- Không gian kiến trúc - Ngôn ngữ tạo hình công trình kiến trúc
	15	Công trình kiến trúc	01	- Các bộ phận công trình kiến trúc - Sân vườn kiến trúc

Ghi chú: Sách giáo khoa dùng để ôn tập: *Mỹ thuật 10, bộ sách giáo khoa Kết nối tri thức với cuộc sống* - NXB Giáo dục Việt Nam.

Phụ lục số: 5

HƯỚNG DẪN

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN THI NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỔI TƯƠNG DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC: THƯ VIỆN TRƯỜNG HỌC
(*Ban hành kèm theo Thông báo số 3282/TB-HĐTDVC ngày 12/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức về việc phê duyệt nội dung ôn tập thi Vòng 2
kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, năm 2023*)

I. NỘI DUNG VỀ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ (40 điểm)

- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 21/11/2019.
- Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thư viện.
- Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- Quyết định số 1862/QĐ-TTg ngày 04/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam.
- Thông tư số 16/2022/TT-BGDDT ngày 22/11/2022 Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

II. VẬN DỤNG CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀO THỰC TIỄN (60 điểm)

- Tuyên truyền giới thiệu sách, điểm sách, tổ chức ngày hội đọc sách, trưng bày sách mới, triển lãm sách.
- Thực hành mô tả chính trên hình phiếu mô tả theo tiêu chuẩn Quốc tế ISBD cho cuốn sách bất kỳ.
- Xử lý tình huống sự phạm. *V/v*



Phụ lục số: 6

HƯỚNG DẪN

**NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI TƯỢNG DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC: VĂN THƯ TRƯỜNG HỌC**
(Ban hành kèm theo Thông báo số 3282/TB-HĐTDVC ngày 12/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức về việc phê duyệt nội dung ôn thi Vòng 2
kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, năm 2023)

I. NỘI DUNG VỀ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ (40 điểm)

1. Soạn thảo và ký ban hành văn bản

- 1.1. Quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
- 1.2. Quy định về soạn thảo và ký ban hành văn bản hành chính.

2. Quản lý văn bản

- 2.1. Nguyên tắc, quy trình, phương pháp quản lý văn bản đi.
- 2.2. Nguyên tắc, quy trình, phương pháp quản lý văn bản đến.
- 2.3. Hình thức sao, thẩm quyền sao văn bản.

3. Lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ vào Lưu trữ cơ quan

- 3.1. Khái niệm Danh mục hồ sơ; xác định các thông tin trong Danh mục hồ sơ.
- 3.2. Khái niệm hồ sơ, lập hồ sơ; yêu cầu, phương pháp lập hồ sơ.
- 3.3. Thành phần, thời hạn, thủ tục nộp lưu hồ sơ vào Lưu trữ cơ quan.
- 3.4. Trách nhiệm lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ vào Lưu trữ cơ quan.

4. Quản lý con dấu và thiết bị lưu khóa bí mật

- 4.1. Nguyên tắc, trách nhiệm quản lý con dấu và thiết bị lưu khóa bí mật.
- 4.2. Điều kiện sử dụng con dấu và các hành vi bị nghiêm cấm.
- 4.3. Quy định về quản lý, sử dụng con dấu và thiết bị lưu khóa bí mật.

II. VẬN DỤNG CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀO THỰC TIỄN (60 điểm)

1. Soạn thảo một văn bản hành chính (30 điểm):

Soạn một trong các loại văn bản sau: Quyết định, công văn, thông báo, báo cáo, biên bản, giấy mời...).

2. Liên hệ thực tế, giải quyết một tình huống (30 điểm):

- Phát hiện lỗi của văn bản và đề xuất cách giải quyết;
- Giải quyết tình huống liên quan đến quy trình, phương pháp quản lý văn bản;

- Giải quyết tình huống liên quan phương pháp và trách nhiệm lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ vào Lưu trữ cơ quan;
- Giải quyết tình huống liên quan đến quản lý, sử dụng con dấu và thiết bị lưu khóa bí mật./.

***Tài liệu tham khảo:**

- Luật Lưu trữ năm 2011 (Điều 9, 10, 11, 12)
- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
- Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục.
- Thông tư số 10/2022/TT-BNV ngày 19/12/2022 của Bộ Nội vụ quy định thời hạn bảo quản tài liệu.
- Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu./.

[Signature]



Phụ lục số: 7

HƯỚNG DẪN

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN THI NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI TƯỢNG DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC: THIẾT BỊ, THÍ NGHIỆM
(*Ban hành kèm theo Thông báo số 3282/TB-HĐTTVC ngày 12/9/2023*
của Hội đồng tuyển dụng viên chức về việc phê duyệt nội dung ôn tập thi Vòng 2
kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, năm 2023)

I. NỘI DUNG VỀ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ (40 điểm)

1. Các nhiệm vụ của viên chức làm công tác thiết bị, thí nghiệm
(*Thông tư 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022)
2. Các tiêu chuẩn đối với viên chức làm công tác thiết bị, thí nghiệm
(*Thông tư 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022)
3. Nghiệp vụ quản lý của viên chức làm công tác thiết bị, thí nghiệm
(*Phần III - Chuyên đề 4 - Tài liệu bồi dưỡng nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội – Khoa Sư phạm kỹ thuật theo Quyết định số 4855/QĐ-BGDĐT ngày 17/12/2019)
4. Vai trò chức năng của thiết bị dạy học đối với các hoạt động trong nhà trường phổ thông
(*Phần I - Chuyên đề 1 - Tài liệu bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội – Khoa Sư phạm kỹ thuật theo Quyết định số 4855/QĐ-BGDĐT ngày 17/12/2019)
5. Phân loại hệ thống thiết bị dạy học và các đặc điểm, hình thức sử dụng các loại hình thiết bị dạy học
(*Phần I - Chuyên đề 4 - Tài liệu bồi dưỡng nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội - Khoa Sư phạm kỹ thuật theo Quyết định số 4855/QĐ-BGDĐT ngày 17/12/2019)
6. Nguyên tắc và quy trình sử dụng thiết bị dạy học
(*Phần II - 1- Chuyên đề 4 - Tài liệu bồi dưỡng nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội – Khoa Sư phạm kỹ thuật theo Quyết định số 4855/QĐ-BGDĐT ngày 17/12/2019)

V.L

II. VẬN DỤNG CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀ THỰC TIỄN (60 điểm)

1. Xử lý tình huống trong quá trình bảo quản thiết bị dạy học
 - Mất thiết bị dạy học trong quá trình bảo quản;
 - Hỏng hóc thiết bị trong quá trình quản lý, bảo quản;
 - Một số tình huống khác.
2. Các biện pháp an toàn trong công tác quản lý và tiêu hủy hóa chất, chế phẩm
 - An toàn trong quản lý hóa chất, chế phẩm;
 - An toàn trong tiêu hủy hóa chất, chế phẩm;
3. Phát hiện và xử lý một số tình huống hỏng hóc đơn giản
 - Hỏng hóc về kết cấu cơ khí;
 - Hỏng hóc do người sử dụng;
 - Hỏng hóc cơ khí do sử dụng.
4. Phát hiện và xử lý một số tình huống gây mất an toàn trong phòng thí nghiệm/phòng thực hành
 - An toàn trong sử dụng hóa chất, dụng cụ thí nghiệm;
 - An toàn lao động;
 - An toàn phòng chống cháy, nổ;
 - An toàn điện.
5. Các phương pháp sơ cứu bị tai nạn khi làm việc trong phòng thí nghiệm
 - Tủ thuốc cấp cứu trong phòng thí nghiệm;
 - Phương pháp sơ cứu khi bị tai nạn:
 - + Bị bỏng;
 - + Bị ngộ độc;
 - + Bị điện giật.

Kết

Phụ lục số: 8

HƯỚNG DẪN

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN THI NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI TƯỢNG DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC: NHÂN VIÊN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(*Ban hành kèm theo Thông báo số 3282/TB-HĐTTVC ngày 12/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức về việc phê duyệt nội dung ôn tập thi Vòng 2
kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, năm 2023*)

I. NỘI DUNG VỀ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ (40 điểm)

- Yêu cầu và nhiệm vụ của viên chức làm công tác Công nghệ thông tin.
- Thông tư số 37/2020/TT-BGDDT ngày 05/10/2020 Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 4725/QĐ-BGDDT ngày 30/12/2022 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội; Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- Vị trí, vai trò và mối quan hệ của ứng dụng Công nghệ thông tin đối với các hoạt động trong nhà trường phổ thông.

II. VẬN DỤNG CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀO THỰC TIỄN (60 điểm)

- Vị trí, vai trò của chuyển đổi số trong dạy học và quản trị trường học phổ thông.
- Các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu.
- Xử lý một số tình huống sự phạm trong quá trình tổ chức các hoạt động quản lý, ứng dụng Công nghệ thông tin.

